

Số: 18/2023/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 24 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Thanh Hải.
- Bà Trương Thị Xuân Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan L Hoang Huynh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tiền - Kiểm sát viên.

Căn cứ vào Điều 213, 235 và 246 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 430 Bộ luật dân sự; Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/TBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 235/2022/TLST- DS ngày 17 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Ngày 24 tháng 4 năm 2023 tại phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 235/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*”, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông Huỳnh Công K, sinh năm 1964;

Địa chỉ: ấp Phú Th, xã Phú L, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K là ông Trần Thanh H, sinh năm 1963; Địa chỉ: số 13/26, đường số 11, phường 4, TP. Tân A, tỉnh Long An.

1.2. Bị đơn: Ông Lê Hoàng L, sinh năm 1983;

Địa chỉ: ấp Phú M, xã Phú L, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Lê Hoàng L trả cho ông Huỳnh Công K số tiền mua vật tư nông nghiệp là 96.000.000đ (Chín mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Anh Lê Hoàng L phải chịu 4.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Huỳnh Công K tự nguyện nộp thay anh L 2.400.000 đồng tiền án phí. Như vậy, anh Lê Hoàng L phải nộp tiếp 2.400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Số tiền tạm ứng án phí ông K đã nộp 2.600.000đ ngày 16/11/2022 theo biên lai số 0015305 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành được khấu trừ vào tiền án phí ông K phải nộp.

Ông Huỳnh Công K được nhận lại 200.000đ tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Loan

